

Bản án số: 62/2025/HS-ST
Ngày 18-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH KHÁNH HÒA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Võ Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Thanh Tuấn

bà Nguyễn Thị Xuân Tâm

- **Thư ký phiên tòa:** bà Nguyễn Thị Phương Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N - Khánh Hòa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N - Khánh Hòa tham gia phiên tòa:** bà Phan Thị Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2025, Tòa án nhân dân thành phố N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H - sinh năm 1998 tại Khánh Hòa; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: không có; Chỗ ở: sống lang thang, không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn (chết) và bà Nguyễn Thị L (1965); Tiền sự, tiền án: không; Nhân thân: Bản án số 167/2018/HS-ST ngày 07/8/2018, Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 01 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt ngày 29/3/2019. Thi hành xong án phí năm 2020; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/7/2024; Có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Nguyễn Thị Phương D - sinh năm 2000; Vắng mặt.

Trú tại: thôn P - xã P - thành phố N - Khánh Hòa.

2. Nguyễn Thị Diễm T - sinh năm 1994; Vắng mặt.

Trú tại: thôn P T - xã P - thành phố N - Khánh Hòa.

- **Người tham gia tố tụng khác:**

+ **Người làm chứng:** Trương Thị Thanh A - sinh năm 1964; Vắng mặt.

Nguyễn Thị L - sinh năm 1965; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 07/7/2024, Nguyễn Văn H đi bộ đến khu vực "lầu 7" phường V - thành phố N tìm mua ma túy "đá về sử dụng. Khi H đến một con hẻm thì gặp một thanh niên (không rõ lai lịch) có bán ma túy nên H hỏi mua 3.000.000đ ma túy "đá". H đưa tiền thì nam thanh niên bán cho H 01 bịch nylon có khóa hàn miệng bên trong chứa ma túy "đá". H cất bịch nylon vào trong túi quần rồi đi tìm nơi sử dụng. Sau một hồi đi lòng vòng nhưng chưa tìm được nơi sử dụng ma túy nên H sử dụng điện thoại đi động thuê bao số 0522128525 gọi vào số điện thoại 0706199107 của Nguyễn Thị Phương D là bạn gái của H và rủ D thuê nhà nghỉ để sử dụng ma túy thì D đồng ý. D điều khiển xe máy biển kiểm soát 79N1-414.55 đến cầu P - xã P - thành phố N đón H. Sau khi gặp nhau, H điều khiển xe máy trên chở D đến nhà nghỉ V (ô 2 lô 44 đường L - xã P - thành phố N) thuê phòng 502. Tại đây, H lấy bịch ma túy "đá" vừa mua được ở "lầu 7" ra đổ một ít vào ống thủy tinh trên chai nhựa để H và D sử dụng, số ma túy còn lại, H dùng cân, kéo, bật lửa phân ra thành 02 bịch để dành đi biển sử dụng tiếp. Sau khi H và D hít được vài hơi ma túy "đá" thì nằm nghỉ. Khoảng 16 giờ 30 phút, cùng ngày, tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố N phối hợp với Công an xã P đến kiểm tra phòng 502 nhà nghỉ V. Tại thời điểm kiểm tra, tổ công tác phát hiện trên giường ngủ có 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín kích thước (4,5 x 7)cm và 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín có kích thước (5 x 6,5)cm bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng, 01 kéo kim loại màu trắng, 01 cân điện tử màu trắng, 01 bật lửa, 01 chai nhựa màu trắng nắp đỏ trên nắp đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa, một lỗ gắn ống thủy tinh màu trắng, một đầu có ụ tròn và số tiền 5.900.000đ. Qua test nhanh nước tiểu, H và D dương tính với chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 407/2024/KL-KTHS ngày 12/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 11,9322 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKSNT ngày 16/01/2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N - tỉnh Khánh Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo H từ 02 năm tù đến 02 năm 6 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và từ 05 năm tù đến 05 năm 6 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt của cả hai tội, buộc bị cáo H chấp hành hình phạt chung là 07 năm tù đến 08 năm tù. Về vật chứng và án phí: đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình giải quyết vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, hồ sơ thể hiện rõ lời khai của người này nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 07/7/2024, tại phòng 502 nhà nghỉ V (ô 2 lô 44 đường L - xã P - thành phố N), Nguyễn Văn H đã có hành vi tổ chức cho Nguyễn Thị Phương D sử dụng ma túy và tàng trữ trái phép 11,9322gam ma túy Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo với hai tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo biết rõ ma túy là chất gây nghiện, hướng thần do Nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng và tổ chức cho người khác sử dụng mà không được phép của Nhà nước đều bị nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn tổ chức cho người khác sử dụng và tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Năm 2018, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt tù về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nhưng bị cáo không lấy đây là bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Điều này thể hiện thái độ xem thường kỷ cương pháp luật của Nhà nước nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Trong cùng một lúc, bị cáo vừa tổ chức cho người khác sử dụng ma túy vừa tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân. Do đó, khi quyết định hình phạt cần tổng hợp hình phạt của cả hai tội đối với bị cáo. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo để bị cáo nhận thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước mà yên tâm cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Đối với nam thanh niên đã bán ma túy cho H: hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, Công an tỉnh Khánh Hòa đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có cơ sở sẽ xử lý sau.

[6] Đối với Nguyễn Thị Phương D đã có hành vi sử dụng ma túy cùng với H vào ngày 07/7/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 321/QĐ-XPHC (ĐMT) ngày 06/12/2024.

[7] Về vật chứng: Xe máy nhãn hiệu Honda Airblade biển kiểm soát 79N2-414.55 màu xám đen là xe máy của bà Nguyễn Thị Diễm T, bà T cho chị D mượn nhưng không biết D mượn để chở H cùng nhau đi sử dụng ma túy nên Cơ quan Công an đã trả lại cho bà T (*bút lục 87*).

Số ma túy còn lại sau giám định và các dụng cụ dùng vào việc sử dụng ma túy là vật cấm lưu hành, vật dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy. Điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh sử dụng số thuê 0522128525 và điện thoại di động hiệu Samsung màu đen sử dụng số thuê bao 0706199107, bị cáo và D sử dụng để liên lạc rủ nhau đi sử dụng ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Số tiền 5.900.000đ là tiền riêng của bị cáo H nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo H nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 292; Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn H 02 (hai) năm 3 (ba) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 06 (sáu) năm tù "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt của cả hai tội, buộc bị cáo H phải chấp hành hình phạt chung là 08 (tám) năm 3 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/7/2024.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì được niêm phong kín, có ghi: mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu A: 11,4305g (có chữ ký niêm phong của Thượng tá Nguyễn Khắc H, Nguyễn Hoàng Quang A, Nguyễn Hương T, Hồ Hoàng T1 và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa), 01 (một) cây kéo màu trắng, 01 (một) bật lửa, 01 (một) cân điện tử màu trắng, 01 (một) chai nhựa màu trắng nắp đỏ, bên trong không chứa gì, trên nắp đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa, một lỗ gắn ống thủy tinh màu trắng một đầu có ụ tròn.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh sử dụng thuê bao 0522128525 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu đen sử dụng thuê bao 0706199107.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/02/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố N với Chi cục thi hành án dân sự thành phố N)

Trả lại cho Nguyễn Văn H 5.900.000đ (Năm triệu, chín trăm nghìn đồng) hiện đang được gửi giữ tại Kho bạc Nhà nước Việt Nam tỉnh Khánh Hòa theo giấy nộp tiền số 28294292 ngày 31/12/2024 của Công an thành phố N (người nộp: Hồ Hoàng Tân) nộp vào tài khoản của Kho bạc Nhà nước Khánh Hòa thông qua Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam - chi nhánh Khánh Hòa, nội dung “vụ Nguyễn Văn H có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ chất ma túy ngày 07/7/2024 tại Phước ĐồngN”.

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Văn H nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố N;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố N;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu THA hình sự, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Mai Phương